

Số: 08

Ngày 01/03/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Tổng giám đốc của doanh nghiệp thẩm định giá phải có ít nhất 03 năm là thẩm định viên về giá.

2. Đến năm 2025, 100% thư viện có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến.

3. Quy chế phối hợp quản lý điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

4. Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch

hạn chế tối đa hoặc dừng các hoạt động lễ hội sau Tết.

5. Tiêu chuẩn xếp lương giáo viên tiểu học.

6. Bộ Giao thông Vận tải bổ sung một số quy định về quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô.

7. Bộ Tư pháp triển khai kế hoạch tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân của Bộ Công an.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Nội dung của Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới?

2. Phạm vi bồi thường thiệt hại bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới?

3. Quyền của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm?

4. Nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TỔNG GIÁM ĐỐC CỦA DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ PHẢI CÓ ÍT NHẤT 03 NĂM LÀM THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ

Đây là nội dung mới được quy định tại Nghị định 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 6/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Theo quy định mới, người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp thẩm định giá yêu cầu phải có ít nhất 03 năm là thẩm định viên về giá hành nghề trước khi đảm nhiệm các vị trí nêu trên. Đồng thời không là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp thẩm định giá đã bị thu hồi giấy chứng nhận.

Nghị định cũng bổ sung quy định mới về nghĩa vụ báo cáo kết quả thẩm định giá, Chứng thư thẩm định giá của thẩm định viên về hành nghề. Theo đó, thẩm định viên về giá hành nghề trừ thẩm định viên về giá hành nghề là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp phải ký ít nhất 10 bộ Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá trong năm được thông báo hành nghề. Đến hết ngày 15/12 của năm hành nghề, thẩm định viên về giá đã hành nghề từ 06 tháng trong năm trở lên không ký đủ 10 bộ Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá trong năm thì không được đăng ký hành nghề trong năm tiếp theo.

Các doanh nghiệp thẩm định giá đã nộp đủ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thẩm định giá trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định tại Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ. Đến hết ngày 31/12/2021, các doanh nghiệp thẩm định giá đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định tại Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ phải bảo đảm điều kiện của người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2021. Nghị định này sửa đổi, bổ sung Nghị định 89/2013/NĐ-CP.

2. ĐẾN NĂM 2025, 100% THƯ VIỆN CÓ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CUNG CẤP DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN

Ngày 11/02/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 206/QĐ-TTg phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Theo đó, mục tiêu đến năm 2025 là: 100% thư viện công lập có vai trò quan trọng được Nhà nước ưu tiên đầu tư cùng với Thư viện Quốc gia Việt Nam, thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thiện và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và sản

phẩm thông tin thư viện theo chức năng, nhiệm vụ, văn bản hợp tác; 100% thư viện có vai trò quan trọng, thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thư viện đại học và thư viện chuyên ngành ở trung ương có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến, tích hợp với thành phần dữ liệu mở của Hệ tri thức Việt số hóa; 80% thư viện chuyên ngành và thư viện đại học khác, 60% số thư viện trong cả nước trở lên được kiểm tra, quản lý thông tin qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

Để đạt được các mục tiêu trên, Chính phủ đã đề ra các nhiệm vụ giải pháp cụ thể sau: xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, chuẩn hóa siêu dữ liệu trong thư viện số, kết nối liên thông thư viện, chia sẻ tài nguyên, sản phẩm thông tin giữa các thư viện trong và ngoài nước; từng bước nâng cấp, hoàn thiện, phát triển hạ tầng kỹ thuật (hạ tầng phần cứng, hạ tầng phần mềm), đáp ứng yêu cầu các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại, linh hoạt theo thời gian thực, số hóa tài nguyên thông tin nhằm phục vụ kết nối liên thông, đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy mô, đặc thù của từng loại thư viện, sớm hình thành thư viện điện tử, thư viện số; các thư viện có vai trò quan trọng được rà soát, nâng cấp, tái cấu trúc hạ tầng để đẩy nhanh việc chuyển đổi, hình thành hạ tầng số, thực hiện cung cấp dữ liệu và kết nối với cơ sở dữ liệu của quốc gia, của bộ, ngành, địa

phương theo quy định pháp luật, trong đó xác định những nội dung kết nối trong ngành thư viện và những nội dung kết nối với các ngành khác, chú trọng quản lý an toàn, linh hoạt, hiệu quả dữ liệu và các nguồn lực, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; tăng cường đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, đặc biệt đối với các thư viện có vai trò quan trọng; ưu tiên triển khai Chương trình theo hình thức thuê, hợp tác công tư liên quan đến ứng dụng, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin theo từng nhiệm vụ cụ thể; việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu thực hiện theo quy định pháp luật; tập trung thúc đẩy các dự án số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở, chú trọng tài nguyên giáo dục mở, trong đó: thư viện chuyên ngành ưu tiên số hóa tài liệu nội sinh, quý hiếm, tài liệu tham khảo, tài liệu có nhu cầu sử dụng cao; Quản lý thư viện theo hệ thống để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý; phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi...

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 11/02/2021.

3. QUY CHẾ PHỐI HỢP QUẢN LÝ ĐIỀU TRA CƠ BẢN TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO

Ngày 19/02/2021, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định 216/QĐ-

TTg về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý thực hiện Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đến năm 2030. Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển trong quản lý thực hiện Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đến năm 2030.

Quy chế này được ban hành nhằm mục đích bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án, đề án, nhiệm vụ của Chương trình ngay từ khâu lập, phê duyệt tổ chức thực hiện đến hoạt động nghiệm thu và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án trong Chương trình; tổ chức tốt công tác điều phối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, khai thác, tận dụng tối đa năng lực, kinh nghiệm, phương tiện, trang thiết bị trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, dự án; tăng cường và đề cao trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của từng bộ, cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

Cụ thể, nội dung phối hợp gồm: Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách, việc quản lý, sử dụng kinh phí chi thực hiện các nhiệm vụ, dự án, tổng hợp, phân bổ kinh phí hằng năm của Chương trình; Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình; Bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai thực hiện; Gắn kết thực hiện Chương trình với Chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản

lý biển, hải đảo, phát triển kinh tế biển và các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan.

Bên cạnh đó, phương thức phối hợp có thể được thực hiện như sau: Gửi công văn, thư điện tử; Tổ chức họp trao đổi, lấy ý kiến; Chia sẻ, cập nhật thông tin có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình và các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình; Tổ chức các đoàn, tổ công tác liên ngành trong trường hợp cần thiết.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 19/02/2021.

4. BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH HẠN CHẾ TỐI ĐA HOẶC DỪNG CÁC HOẠT ĐỘNG LỄ HỘI SAU TẾT

Để phấn đấu thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra theo Kết luận của Trung ương, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, ngày 19/02/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 06/CT-TTg về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương quán triệt nghiêm túc, tập trung triển khai ngay từ ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết các nhiệm vụ, công việc sau đây:

Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, Bộ Y tế, các bộ, cơ quan, địa phương tập trung khoanh vùng nhanh nhất các ổ dịch, truy vết thần tốc, xác định các ca nghi nhiễm, xét nghiệm trên diện rộng; quản lý chặt chẽ các khu cách

ly, phong tỏa, không để lây nhiễm chéo; kịp thời tổ chức giãn cách xã hội khi phát hiện ca nhiễm mới với phạm vi phù hợp; tăng cường khai báo y tế tại các cơ sở lưu trú; thực hiện nghiêm thông điệp 5K, đặc biệt là bắt buộc đeo khẩu trang nơi công cộng; dập triệt để các ổ dịch trong thời gian sớm nhất. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương nghiên cứu cách tiếp cận mới phòng, chống dịch phù hợp với diễn biến dịch Covid-19 ở trong nước và trên thế giới; khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về nhập khẩu vắc-xin phòng, chống dịch Covid-19 của nước ngoài, đẩy mạnh nghiên cứu, sản xuất vắc-xin Covid-19 trong nước; sớm ban hành quy trình nhập khẩu và tiêm chủng vắc-xin Covid-19.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội Xuân gắn với an toàn phòng, chống dịch Covid-19; hạn chế tối đa hoặc dừng các hoạt động lễ hội, tập trung đông người để

giảm thiểu khả năng lây lan dịch bệnh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, cơ quan liên quan hướng dẫn các địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo về việc trở lại trường của học sinh, sinh viên, việc tổ chức học tại trường gắn với phòng, chống dịch Covid-19 và việc chuyển đổi sang hình thức học trực tuyến để bảo đảm chương trình học.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục theo dõi sát tình hình thời tiết, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trong đó tập trung gieo cấy lúa vụ xuân ở Bắc Bộ bảo đảm khung thời vụ; tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi đẩy mạnh công tác trồng, bảo vệ và phát triển rừng, triển khai hiệu quả sáng kiến trồng mới 01 tỷ cây xanh, tổ chức phát động trồng cây tại các địa phương ngay sau Tết Nguyên đán...

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 19/02/2021.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. TIÊU CHUẨN XẾP LƯƠNG GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Ngày 02/02/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

Thông tư này quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và

bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. Thông tư này áp dụng đối với viên chức giảng dạy chương trình giáo dục tiểu học, bao gồm: giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trong các trường tiểu học, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp tiểu học, trường chuyên biệt công lập và các cơ sở giáo dục khác giảng dạy chương trình giáo dục tiểu học

và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan. Các trường tiểu học tư thục có thể vận dụng các quy định tại Thông tư này để tuyển dụng, sử dụng và quản lý giáo viên.

Theo đó, giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29; được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98; tiêu chuẩn đối với giáo viên tiểu học hạng III: có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học; có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (đối với giáo viên tiểu học mới được tuyển dụng vào giáo viên tiểu học hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).

Giáo viên tiểu học hạng II – Mã số V.07.03.28; được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38; tiêu chuẩn về đào tạo đối với giáo viên tiểu học hạng II gồm: có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học, có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

Giáo viên tiểu học hạng I – Mã số V.07.03.27. Giáo viên tiểu học hạng I được áp dụng hệ số lương viên chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,40 đến 6,78; tiêu chuẩn về đào tạo đối với giáo viên tiểu học hạng I gồm: có bằng thạc sĩ trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng

thạc sĩ quản lý giáo dục trở lên, có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng I.

Ngoài ra Thông tư này còn quy định về nhiệm vụ, tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20/3/2021. Thông tư này làm hết hiệu lực Thông tư liên tịch 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

6. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Ngày 04/02/2021, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 02/2021/TT-BGTVT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Theo đó, Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi quy định về quản lý dữ liệu hình ảnh từ camera lắp trên xe ô tô như sau: dữ liệu lưu trữ tại camera lắp trên xe dưới định dạng video theo chuẩn (MP4 hoặc H.264 hoặc H.265) và kèm theo các thông tin tối thiểu gồm: biển số đăng ký xe, vị trí (tọa độ), thời gian; video lưu trữ tại thẻ nhớ hoặc ổ cứng của camera với khung hình tối thiểu 10 hình/giây và có độ phân giải tối thiểu là 720p; hình ảnh tại camera phải đảm bảo nhìn rõ trong mọi điều kiện ánh sáng; các dữ liệu được ghi và lưu trữ

tại camera lắp trên xe và tại máy chủ của đơn vị kinh doanh vận tải phải đảm bảo không bị xóa, không bị thay đổi trong suốt thời gian lưu trữ theo quy định; đơn vị kinh doanh vận tải và người lái xe kinh doanh vận tải không được sử dụng các biện pháp kỹ thuật, trang thiết bị ngoại vi, các biện pháp khác để can thiệp vào quá trình hoạt động, phá (hoặc làm nhiễu) sóng GPS, GSM hoặc làm sai lệch dữ liệu của camera lắp trên xe ô tô.

Về niêm yết bên ngoài xe buýt, Bộ Giao thông Vận tải quy định như sau: phía trên kính trước và sau xe có số hiệu tuyến hoặc mã tuyến, điểm đầu, điểm cuối của tuyến, chiều cao chữ tối thiểu 06 cm. Như vậy, so với quy định cũ, Bộ đã quy định rõ chiều cao tối thiểu của phân chữ ghi thông tin được niêm yết. Tương tự, phân số hiệu tuyến, số điện thoại doanh nghiệp niêm yết ở hai bên thành xe cũng được quy định rõ phải có kích thước tối thiểu là 20cm x 20cm.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 25/3/2021. Thông tư này sửa đổi, bổ sung Thông tư 12/2020/TT-BGTVT và làm hết hiệu lực một phần Thông tư liên tịch 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT.

7. BỘ TƯ PHÁP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT

Ngày 18/02/2021, Bộ Tư pháp đã ra Quyết định 233/QĐ-BTP về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Chỉ thị 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp

luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

Cụ thể, tháng 5/2021, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp rà soát, xác định, đề xuất các nội dung định hướng, các lĩnh vực cần ưu tiên trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thi hành pháp luật trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp theo những nội dung định hướng trong các văn kiện của Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy đảng về từng lĩnh vực cụ thể.

Bên cạnh đó, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật chủ trì tăng cường hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật. Tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát văn bản theo các chuyên đề, lĩnh vực bảo đảm tính bao quát, toàn diện; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền, đặc biệt là việc xử lý các văn bản trái pháp luật.

Theo lộ trình hằng năm, Vụ Tổ chức Cán bộ chủ trì thực hiện bố trí, điều động, luân chuyển công chức có năng lực làm công tác pháp luật thuộc Bộ Tư pháp theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu công việc đặt ra.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18/02/2021.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN ĐỂ LẤY Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỦA BỘ CÔNG AN

Để triển khai thực hiện các biện pháp nhằm bảo vệ dữ liệu cá nhân, xử lý vi phạm về dữ liệu cá nhân và các vấn đề khác có liên quan, Bộ Công an đã Dự thảo Nghị định quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Theo đó, dữ liệu cá nhân cơ bản, gồm: Họ, chữ đệm và tên khai sinh, bí danh; Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích; Nhóm máu, giới tính; Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ, địa chỉ thư điện tử; Trình độ học vấn; Dân tộc; Quốc tịch; Số điện thoại; Số chứng minh nhân dân, số hộ chiếu, số căn cước công dân, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội; Tình trạng hôn nhân; Dữ liệu phản ánh hoạt động hoặc lịch sử hoạt động trên không gian mạng...

Đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân, văn bản dự thảo quy định cụ thể quyền của chủ thể dữ liệu liên quan đến những nội dung như: xử lý, tiết lộ dữ liệu cá nhân; hạn chế tiếp cận dữ liệu cá nhân; sự đồng ý của chủ thể dữ liệu đối với dữ liệu cá nhân; xử lý dữ liệu cá nhân sau khi chủ thể qua đời hoặc trong trường hợp không có sự đồng ý của chủ thể;

thông báo cho chủ thể dữ liệu về việc xử lý dữ liệu cá nhân; xử lý dữ liệu cá nhân phục vụ công tác nghiên cứu khoa học hoặc thống kê; xử lý dữ liệu cá nhân tự động, dữ liệu cá nhân của trẻ em...

Dự thảo Nghị định cũng quy định việc được xử lý dữ liệu cá nhân mà không cần có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong các trường hợp: Theo quy định của pháp luật; vì lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; được pháp luật quy định là khẩn cấp, nguy cơ đe dọa tới tính mạng hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe cho chủ thể dữ liệu hoặc sức khỏe cộng đồng; phục vụ điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật; thực hiện quy định cụ thể nêu rõ cho phép xử lý dữ liệu cá nhân mà không có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu tại thỏa thuận quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; xử lý dữ liệu cá nhân phục vụ công tác nghiên cứu khoa học hoặc thống kê... Bên cạnh đó, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan còn có thể chia sẻ dữ liệu cá nhân hoặc cấp quyền truy cập vào dữ liệu cá nhân cho “bên thứ ba” mà không có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong một số trường hợp như: theo quy định của pháp luật hoặc thỏa thuận quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo vệ tính mạng, sức khỏe hoặc tự do của chủ thể dữ liệu; không ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của chủ thể dữ liệu trong trường hợp không có được sự đồng ý của chủ thể...

Đối với việc xử lý vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân, các cơ quan, tổ chức vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân tùy theo mức độ có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự, áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật, trong đó: Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với các hành vi sau: Vi phạm quy định về quyền của chủ thể dữ liệu liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân; vi phạm quy định về tiết lộ dữ liệu cá nhân; vi phạm quy định về xử lý dữ liệu cá nhân sau khi chủ thể dữ liệu chết; vi phạm quy định về xử

lý dữ liệu cá nhân trong trường hợp không có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu; vi phạm quy định về xử lý dữ liệu cá nhân tự động, dữ liệu cá nhân của trẻ em; vi phạm quy định về lưu trữ, xóa, hủy dữ liệu cá nhân. Bên cạnh đó, có thể phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng biện pháp kỹ thuật và xây dựng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; vi phạm quy định về đăng ký xử lý dữ liệu cá nhân nhạy cảm; vi phạm quy định về chuyển dữ liệu cá nhân qua biên giới...

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Nội dung của Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới?

Trả lời: Khoản 3 Điều 6, Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định Giấy chứng nhận bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm chủ động thiết kế và phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Tên, địa chỉ, số điện thoại (nếu có) của chủ xe cơ giới.
- b) Số biên kiểm soát hoặc số khung, số máy.
- c) Loại xe, trọng tải, số chỗ ngồi, mục đích sử dụng đối với xe ô tô.
- d) Tên, địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của doanh nghiệp bảo hiểm.
- đ) Mức trách nhiệm bảo hiểm dân sự đối với bên thứ ba và hành khách.

e) Trách nhiệm của chủ xe cơ giới, người lái xe khi xảy ra tai nạn.

g) Thời hạn bảo hiểm, phí bảo hiểm, thời hạn thanh toán phí bảo hiểm.

h) Ngày, tháng, năm cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.

i) Mã số, mã vạch được đăng ký, quản lý và sử dụng theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ để lưu trữ, chuyển tải và truy xuất thông tin định danh doanh nghiệp Bảo hiểm và nội dung cơ bản của Giấy chứng nhận Bảo hiểm.

* Trường hợp cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm điện tử, doanh nghiệp bảo hiểm phải tuân thủ các quy định của Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành; Giấy chứng nhận bảo hiểm điện tử phải tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành và phản ánh đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Hỏi: Phạm vi bồi thường thiệt hại bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới?

Trả lời: Điều 5 Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định phạm vi bồi thường thiệt hại gồm:

1. Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra.

2. Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách do xe cơ giới gây ra.

3. Hỏi: Quyền của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm?

Trả lời: Điều 17 Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định quyền của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm như sau:

Ngoài các quyền quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm, bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm có quyền tính phí bảo hiểm vào chi phí hoạt động kinh doanh trong trường hợp bên mua bảo hiểm là đơn vị sản xuất kinh doanh; được bố trí phí bảo hiểm trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị trong trường hợp bên mua bảo hiểm là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

4. Hỏi: Nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm?

Trả lời: Điều 18 Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 quy định bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm ngoài các nghĩa vụ quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm, còn có nghĩa vụ:

1. Phối hợp với doanh nghiệp bảo hiểm xem xét tình trạng xe trước khi cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Kịp thời thông báo cho doanh nghiệp bảo hiểm để áp dụng phí bảo hiểm phù hợp cho thời gian còn lại của hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp có sự thay đổi những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến tăng các rủi ro được Bảo hiểm.

3. Luôn mang theo Giấy chứng nhận bảo hiểm còn hiệu lực (bản cứng hoặc bản điện tử) khi tham gia giao thông, xuất trình giấy tờ này khi có yêu cầu của lực lượng Cảnh sát giao thông và cơ quan chức năng có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

4. Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ.

5. Khi tai nạn giao thông xảy ra, phải có trách nhiệm:

a) Thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm để phối hợp giải quyết, tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn; thông báo ngay cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất để phối hợp giải quyết vụ tai nạn giao thông theo quy định và phối hợp với cơ quan chức năng trong việc điều tra, xác minh nguyên nhân vụ tai nạn giao thông.

b) Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của doanh nghiệp bảo hiểm; trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về sức khỏe, tính

mạng và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

c) Chủ động thu thập và cung cấp các tài liệu quy định trong hồ sơ bồi thường bảo hiểm thuộc trách nhiệm của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm quy định tại Điều 15 Nghị định này.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Bảo hiểm trong quá trình xác minh các tài liệu do mình cung cấp.

6. Thông báo và trả tiền bồi thường cho người bị thiệt hại hoặc người thừa kế hoặc đại diện của người bị thiệt hại biết số tiền họ được doanh nghiệp bảo hiểm trả đối với từng trường hợp thiệt hại về sức khỏe, tính mạng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 14 Nghị định này.

7. Thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 11 Nghị định này./.